

CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA TRƯỜNG

Năm học 2017 - 2018

Đối tượng	Đơn vị tính	Tổng số	Tổng số chia ra	
			Kiên cố	Cấp 4
A	1	2	4	5
I. Đất đai nhà trường quản lý sử dụng				
Diện tích đất đai (Tổng số)	ha	11		
Số cơ sở đào tạo	cơ sở	4		
II. Diện tích sàn xây dựng	m ²	64.285		
1. Giảng đường / phòng học: Diện tích	m ²	17.636	17.636	
Số phòng học	phòng	104	104	
Trong đó:				
1.1. Phòng máy tính	m ²	728	728	
Số phòng	phòng	7	7	
Số máy tính	bộ	420		
1.2. Phòng học ngoại ngữ	m ²	129	129	
Số phòng	phòng	2	2	
2. Thư viện: Diện tích	m ²	2.567	2.567	
Số phòng	phòng	2	2	
Số đầu sách / Tổng số sách	bản			
3. Nhà thực hành:		200		
Diện tích	m ²	200		
Số phòng	phòng	1		
4. Nhà ở học sinh (ký túc xá): Diện tích	m ²	27.614	27.614	
Số phòng	phòng	328	328	
5. Diện tích khác:		16.268		
- Phòng làm việc	m ²	8.399	8.399	
- Hội trường: Diện tích	m ²	2.349	2.349	
Số phòng	phòng	2	2	
- Câu lạc bộ: Diện tích	m ²	140	140	
Số phòng	phòng	1	1	
- Nhà tập TDTT: Diện tích	m ²	400		400
- Sân bóng chuyền: Diện tích	m ²	1.380		
- Sân Tennis: Diện tích	m ²	1.200		
- Sân vận động: Diện tích	m ²	2.400		

Ngày 30 tháng 12 năm 2017
PHÒNG QUẢN TRỊ TÀI SẢN
TRƯỜNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG
TP. HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN TRỊ TÀI SẢN

ThS. Nguyễn Trung Trí